TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THĂNG BÌNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2022/HS-ST
Ngày 21-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thể.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đình Hoàng

2. Ông Lưu Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Trình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Bùi V, sinh năm: 1982, tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 3, thôn Q, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi H, sinh năm: 1946 và bà Lê Thị D, sinh năm: 1953; bị cáo có vợ Trần Thị Th, sinh năm: 1985 và 03 con, lớn nhất sinh năm: 2007, nhỏ nhất sinh năm: 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2021, chuyển tạm giam ngày 15/7/2021 đến ngày 02/8/2021 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh"; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. *Có mặt*.

2. Đặng Thanh B, sinh năm: 1975, tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 2, thôn A, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ph (chết) và bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1946; bị cáo có vợ Hoàng Thị X, sinh năm: 1979 và 02 con, lớn nhất sinh năm: 2000, nhỏ nhất sinh năm: 2015 (chết). Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 03/12/2015, bị Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Cố tình đưa nước vào động vật trước khi giết mổ"*. Ngày 21/4/2016, bị Công an huyện Thăng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc trái phép"*. Bị cáo đã nộp xong tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2021, chuyển tạm giam ngày 15/7/2021 đến ngày 02/8/2021 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh"; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. *Có mặt*.

3. Trần Q, sinh năm: 1970, tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 3, thôn An Mỹ, xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ (1944) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1945; bị cáo có vợ Võ Th, sinh năm: 1973 và có 03 con, lớn nhất sinh năm: 1993, nhỏ nhất sinh năm: 2002. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2021, chuyển tạm giam ngày 15/7/2021 đến ngày 02/8/2021 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh"; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. *Có mặt*.

4. Trần Ngọc S, sinh năm: 1973, tại huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 8, thôn A, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Hớt tóc; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị M, sinh năm: 1950; bị cáo có vợ Lê Thị Kim Th, sinh năm: 1979 và 03 con, lớn nhất sinh năm: 2003, nhỏ nhất sinh năm: 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 25/5/2017, bị Công an huyện Thăng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc trái phép"*. Bị cáo đã nộp xong tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2021, chuyển tạm giam ngày 15/7/2021 đến ngày 02/8/2021 được thay thế bằng biện pháp "Bảo lĩnh"; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. *Có mặt*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đỗ Đức T, sinh năm: 1944. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 6, thôn Q, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Đỗ Thanh N, sinh năm: 1960. Có đơn xin vắng mặt.

Trú tại: Tổ 5, thôn Q, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/7/2021, Công an huyện Thăng Bình tiến hành kiểm tra và phát hiện bắt quả tang Bùi V, Đặng Thanh B, Trần Q,

Trần Ngọc S đang thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức binh xập xám. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 10.500.000 *(Mười triệu năm trăm nghìn)* đồng; 05 bộ bài tây (loại 52 lá) và 01 cái mền. Số tiền tạm giữ trên người các đối tượng: Bùi V 24.700.000 đồng, Trần Q 14.900.000 đồng, Trần Ngọc S 4.672.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ ngày 06/7/2021, các bị cáo Trần Q, Trần Ngọc S, Đặng Thanh B đến quán của bị cáo Bùi V để uống cà phê. Tại đây, Nam rủ Quang, S và Bình đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức binh xập xám và được tất cả đồng ý. Sau đó, Nam lấy tại quán 5 bộ bài tây rồi cùng Quang, S, Bình đi đến nhà ông Đỗ Đức T cách quán của Nam khoảng 100 mét để đánh bạc. Khi các bị cáo đến thì ông T đi vắng nên Nam vào giường lấy một tấm mền trải xuống đất rồi lấy 01 bộ bài đem ra xáo bài. Sau đó Quang, Bình và S cùng ngồi vào chơi đánh bài binh xập xám ăn tiền. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Thăng Bình phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về sự việc trên.

Các bị cáo khai nhận: Bị cáo Nam khi đi đánh bạc mang theo số tiền 24.700.000 đồng, trong đó bị cáo lấy ra 10.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích đánh bạc; bị cáo thắng được số tiền 1.400.000 đồng và đã bị thu giữ trên chiếu bạc. Bị cáo Bình sử dụng số tiền 7.500.000 đồng để đánh bạc. Trong quá trình chơi thì bị cáo thua chỉ còn lại số tiền 5.700.000 đồng và đã bị thu giữ trên chiếu bạc. Bị cáo Quang sử dụng số tiền 3.100.000đ để đánh bạc và đã bị thu giữ trên chiếu bạc. Bị cáo S đem theo 4.872.000 đồng và sử dụng số tiền 2.372.000 đồng để đánh bạc. Trong quá trình chơi thì S đem ra số tiền 200.000đ để chơi và thắng được 100.000đ đã bị thu giữ trên chiếu bạc.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 22.672.000 *(Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn)* đồng bao gồm: 10.000.000đ của Bùi V, 2.172.000đ của Trần Ngọc S và 10.500.000đ thu giữ tại chiếu bạc.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSTB-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Bùi V, Đặng Thanh B, Trần Q, Trần Ngọc S về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt các bị cáo:

Bùi V, Trần Ngọc S, Đặng Thanh B mỗi bị cáo số tiền từ 25.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng đến 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* đồng. Bị cáo Trần Q số tiền từ 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng đến 25.000.000 *(Hai mươi triệu)*

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ đến 10 giờ 30 phút ngày 06/7/2021, tại nhà ông Đỗ Đức T thuộc tổ 6, thôn Q, xã B, huyện Thăng Bình; các bị cáo Bùi V, Đặng Thanh B, Trần Q và Trần Ngọc S đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 22.672.000 *(Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn)* đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 73/CT-VKSTB-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo thì thấy:* Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi gia đình và xâm phạm đến chế độ quản lý trật tự công cộng của Nhà nước. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm minh. Các bị cáo đều biết rõ hành vi đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì ham lợi, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, tổ chức đánh bạc gây ảnh hưởng xấu đến xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Trong vụ án này, bị cáo Bùi V là người khởi xướng và rủ rê các bị cáo Đặng Thanh B, Trần Q, Trần Ngọc S tham gia đánh bạc nên bị cáo Nam phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn các bị cáo khác. Xét thấy, hành vi tham gia đánh bạc của các bị cáo chỉ là bộc phát nhất thời, không có sự bàn bạc và hứa hẹn trước khi thựa hiện hành vi phạm tội nên hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn. Vì vậy, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với

các bị cáo.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:* Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo Bùi V là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ, vợ không có nghề nghiệp ổn định và gia đình bị cáo có công Cách mạng, có chú ruột là Liệt sỹ. Bị cáo Đặng Thanh B bị bệnh tai biến và bệnh đái tháo đường đang điều trị. Bị cáo Trần Ngọc S đang trực tiếp phụng dưỡng mẹ già trên 70 tuổi bị bệnh tai biến, em bị bệnh tâm thần và là lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ, vợ không có việc làm ổn định; gia đình bị cáo có công Cách mạng. Bị cáo Trần Q bị bệnh gan, đái tháo đường và suy thận cấp đang điều trị. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm cũng đã thể hiện được tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] *Về những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với việc các bị cáo sử dụng nhà của ông Đỗ Đức T để đánh bạc nhưng ông T không biết các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền nên không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

- Đối với ông Đỗ Thanh Nhựt cho bị cáo S mượn xe mô tô biển kiểm soát 92H1-065.67 nhưng ông Nhựt không biết bị cáo mượn xe để đi đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình đã trả lại chiếc xe trên cho ông Nhựt là phù hợp.

- Đối với các tài sản thu giữ gồm: 01 điện thoại Nokia loại bàn phím bên trong có gắn sim số thuê bao 0975266274; 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy A50 màu xanh đen; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A50 màn hình cảm ứng; 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu đen, màn hình cảm ứng bên trong có gắn sim số thuê bao 0941037073. 01 xe mô tô BKS 92H1-065.67; 01 xe mô tô BKS 92H1-332.96; 01 xe mô tô BKS 92H1-780.15; 01 xe mô tô BKS 92H1-524.97.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thăng Bình đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến việc phạm tội là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 05 bộ bài tây (loại bài 52 lá) và 01 cái mền; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 22.672.000 *(Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy hai nghìn)* đồng, trong đó: 10.000.000 đồng của bị cáo Bùi V, 2.172.000 đồng của bị cáo Trần Ngọc S và 10.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc.

- Trả lại cho các bị cáo: Bùi V số tiền 14.700.000 đồng, Trần Q số tiền 14.900.000 đồng, Trần Ngọc S số tiền 2.500.000 đồng do không liên quan đến việc đánh bạc.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi V, Đặng Thanh B, Trần Q, Trần Ngọc S phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Xử phạt: Bị cáo Bùi V, Đặng Thanh B, Trần Ngọc S mỗi bị cáo số tiền 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* đồng.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Q số tiền 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 bộ bài tây (loại bài 52 lá) và 01 cái mền; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 22.672.000 *(Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy hai nghìn)* đồng, trong đó: 10.000.000 đông của Bùi V, 2.172.000 đồng của Trần Ngọc S và 10.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc.

- Trả lại cho các bị cáo: Bùi V số tiền 14.700.000 đồng, Trần Q số tiền 14.900.000 đồng, Trần Ngọc S số tiền 2.500.000 đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/12/2021. Riêng số tiền hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0904.3842.00000 của Công an huyện Thăng Bình theo giấy nộp tiền lập ngày 16/9/2021).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Bùi V, Đặng Thanh B, Trần Q, Trần Ngọc S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/01/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thăng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Văn Thể